

CÔNG TY CỔ PHẦN GAET
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GAET

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GAET JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GAET., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108296289

3. Ngày thành lập: 29/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 24, Ngách 30, Ngõ 165 Thái Hà, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243.22422398

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy - Hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.	4543
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị sửa chữa xe ô tô, xe máy; máy móc, thiết bị công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng; thiết bị văn phòng; hệ thống điều khiển tự động, thiết bị bảo vệ, an toàn, công trộm (chủ yếu là hệ thống báo cháy, chữa cháy, báo động, camera giám sát, chống sét, thang máy);	4659
3.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
4.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa thiết bị phòng cháy, chữa cháy (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ điện kim loại)	3314

5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, điều khiển tự động.	4329
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
7.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng	2399
8.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục - Chi tiết: Tư vấn du học	8560
9.	Vận tải hành khách đường bộ khác - Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách theo tuyến cố định và theo hợp đồng;	4932
10.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch - Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế;	7920
11.	Sản xuất xe có động cơ	2910
12.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế hệ thống thông gió, điều hòa không khí công trình xây dựng; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và thiết bị công nghệ hệ thống thông gió, điều hòa không khí công trình xây dựng cấp 4; Thiết kế quy hoạch xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động và thiết bị bảo vệ.	7110(Chính)
13.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe Chi tiết: - Sản xuất phụ tùng, phụ kiện, các bộ phận phụ trợ khác của xe ô tô, xe máy	2930
14.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy móc, thiết bị sửa chữa xe ô tô, xe máy; Sản xuất máy móc, thiết bị công nghiệp	2829

15.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn mô tô, xe máy - Bán lẻ mô tô, xe máy - Đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ mô tô, xe máy loại mới và loại đã qua sử dụng	4541
16.	Cho thuê xe có động cơ - Chi tiết: Thuê và cho thuê xe ô tô, xe máy,	7710
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác - Chi tiết: Thuê và cho thuê phụ tùng, phụ kiện, các bộ phận phụ trợ khác của xe ô tô, xe máy và máy móc, thiết bị sửa chữa xe ô tô, xe máy;	7730
18.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
19.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Chi tiết: Buôn bán vật liệu xây dựng	4663
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi;	4290
22.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính - Chi tiết: Tư vấn, lắp đặt, bảo trì hệ thống máy tính (mạng nội bộ LAN), mạng diện rộng (WAN), hội thoại qua Internet (VOLP)	6209
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm - Chi tiết: Buôn bán máy tính, thiết bị máy tính, máy móc, thiết bị ngành viễn thông, truyền thông, các loại điện thoại, linh kiện điện thoại, thiết bị văn phòng; Buôn bán phần mềm tin học;	4651
24.	Sản xuất đồ điện dân dụng - Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị điện lạnh, điện dân dụng;	2750
25.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng - Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị điện tử,	2640
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông - Chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị điện tử;	4652
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá - Chi tiết: Đại lý;	4610
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện lạnh, điện dân dụng;	4649

31.	Sửa chữa thiết bị khác - Chi tiết: Tư vấn, lắp đặt hệ thống điều khiển tự động, thiết bị bảo vệ, an toàn, chống trộm (chủ yếu là hệ thống báo cháy, chữa cháy, báo động, camera giám sát, chống sét, thang máy);	3319
32.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
33.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
34.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) - Hoạt động của các đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác.	4530
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng - Chi tiết: Tư vấn, trang trí nội, ngoại thất;	7410
36.	Xuất bản phần mềm - Chi tiết: Sản xuất phần mềm tin học;	5820
37.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận - Chi tiết: Nghiên cứu và xây dựng giải pháp thị trường cho các sản phẩm và dịch vụ của khách hàng;	7320
38.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Tư vấn quảng cáo, truyền thông, marketing, xây dựng và phát triển thương hiệu; Xây dựng phát triển và quảng bá thương hiệu;	7490
39.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
40.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5510
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động - Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hóa	4933
43.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Khai thác và mua bán khoáng sản (trừ loại khoáng sản Nhà nước cấm);	0899
44.	Quảng cáo - Chi tiết: Lắp đặt biển tấm lớn, biển hiệu, hội chợ, triển lãm thương mại;	7310

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 29/05/2018 đến ngày 28/06/2018

7. Số cổ phần được quyền chào bán:**8. Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LƯU HẢI PHONG	Thôn Khả Lạc, Xã Đồng Tân, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000.000	40.000.000.000	80,000	017084000064	
			Tổng số	4.000.000	40.000.000.000	80,000		
2	TRẦN ĐỘ	P502 - D9 – Tập thể Nam Đồng, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	014058000013	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000		
3	ĐINH MẠNH THƯỜNG	Thôn Bến Hiệp, Xã Quỳnh Giao, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	034081007619	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN ĐỘ

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 16/09/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 014058000013

Ngày cấp: 22/09/2016

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P502 - D9 – Tập thể Nam Đồng, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P502 - D9 – Tập thể Nam Đồng, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội